

CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở TỈNH PHÚ THỌ THỜI GIAN QUA

*ThS NGÔ THỊ KIM DUNG**

Phú Thọ là một tỉnh trung du miền núi ở phía Đông Bắc của đất nước, nằm trên tuyến giao thông nối Hà Nội với các tỉnh Tuyên Quang, Yên Bái, Lào Cai,... Phú Thọ là vùng đất Tổ, cội nguồn của dân tộc Việt Nam. TP. Việt Trì là trung tâm hành chính của tỉnh, cách thủ đô Hà Nội 80 km và sân bay quốc tế nội Bài 50 km về phía Tây Bắc.

Trong những năm gần đây, công tác cải cách hành chính (CCHC) với việc hoàn thiện, củng cố bộ máy chính quyền, đào tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức (CB,CC) có năng lực, tận tâm với công việc và thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính (TTHC) nhà nước, tạo môi trường lành mạnh trong dịch vụ công cho người dân,... là nhân tố quan trọng làm tiền đề cho sự phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh, góp phần làm cho đời sống của người dân nơi đây ngày một nâng cao.

1. Kết quả công tác cải cách hành chính ở tỉnh Phú Tho.

Căn cứ vào Nghị định số 13/2008/NĐ-CP và Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04-02-2008 của Chính phủ về việc quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện, tỉnh đặc biệt quan tâm đến việc sáp xếp, kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính từ tỉnh đến cơ sở. Các phòng chuyên môn hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Đóng vai trò với việc xây dựng các phòng, ban chuyên môn, tinh tiến hành triển khai Đề

án nghiên cứu thực trạng, giải pháp sắp xếp, xây dựng, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp nhà nước nhằm xác định rõ những mặt còn hạn chế để từng bước khắc phục. Học tập kinh nghiệm của những tỉnh có tốc độ kinh tế phát triển mạnh như CCHC, ngày 20-01-2009, UBND tỉnh Phú Thọ đã ban hành Quyết định số 178/QĐ-UBND thành lập Trung tâm Tin học trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh và Quyết định số 179/QĐ-UBND thành lập Trung tâm Lưu trữ trực thuộc Sở Nội vụ; chuyển đổi Phòng công chứng số I và Phòng công chứng số II tỉnh Phú Thọ từ đơn vị quản lý nhà nước thành đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp theo Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 06-02-2009 của UBND tỉnh. Tỉnh cũng ban hành Quyết định số 272/QĐ-UBND đổi tên Trung tâm Khuyến công và Tư vấn công nghiệp thành Trung tâm Khuyến công, tư vấn và tiết kiệm năng lượng; giải thể Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thông tin kinh tế - xã hội và Trung tâm Xúc tiến thương mại thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư theo Quyết định số 3536/QĐ-UBND ngày 23-10-2009. Ngày 28-5-2009, UBND tỉnh còn ban hành Quyết định số 1340/QĐ-UBND chuyển nhiệm vụ, quyền hạn định giá đất, hồ sơ tài liệu định giá đất từ ngành Tài chính sang ngành Tài nguyên và Môi trường. Ngoài ra, tỉnh còn thành lập Trung tâm dạy nghề Yên Lộc, Tân Sơn, Hạ Hoà trực thuộc Sở Lao động, Thương binh và

* Học viện Hành chính.

Xã hội. Để phát huy tính năng động, sáng tạo của các địa phương, tỉnh Phú Thọ đã tăng cường việc phân cấp quản lý, tổ chức bộ máy và CB,CC theo hướng tăng sự uỷ quyền, phân cấp cho giám đốc các sở, ban, ngành, chủ tịch UBND các huyện... để các đơn vị chủ động trong quản lý điều hành.

Thực hiện Đề án đơn giản hoá TTHC theo Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10-01-2007 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Phú Thọ đã ban hành Kế hoạch số 1323/KH-UBND và Quyết định số 1431/QĐ-UBND triển khai thực hiện Đề án đơn giản hoá TTHC trên các lĩnh vực QLNN giai đoạn 2007-2010 trong toàn tỉnh Phú Thọ.

Trên cơ sở thống kê và rà soát lại các TTHC, ngày 30-6-2009, Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ đã ban hành Quyết định số 1735/QĐ-UBND và Quyết định số 1736/QĐ -UBND công bố bộ TTHC chung gồm 171 TTHC của 16 lĩnh vực áp dụng tại cấp huyện; 160 TTHC của 8 lĩnh vực áp dụng ở cấp xã; công bố 18 bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành với tổng số 1.227 TTHC. Trong quá trình thực hiện Đề án 30 của Chính phủ về việc đơn giản hoá các TTHC, tỉnh Phú Thọ đã tiến hành rà soát và tinh giảm được 30% số TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong giải quyết công việc. Đồng thời, UBND tỉnh Phú Thọ còn ban hành Quyết định số 3437/2009/QĐ-UBND ngày 21-10-2009, công bố 22 danh mục văn bản quy phạm pháp luật (gồm 2 nghị quyết, 12 quyết định, 8 chỉ thị) do HĐND và UBND tỉnh ban hành đã hết hiệu lực pháp luật.

Nhằm thực hiện tốt Đề án cải cách TTHC theo cơ chế “Một cửa” và “Một cửa liên thông”, ngày 28-6-2007, UBND tỉnh Phú Thọ đã ban hành Quyết định số 1565/QĐ-UBND quy định 351 TTHC được thực hiện theo cơ chế “Một cửa” để giải quyết công việc cho các tổ chức công dân tại các xã, phường, thị trấn, huyện... và các sở, ban, ngành. Đến nay, 100% các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, các xã,

phường trên địa bàn tỉnh, kể cả 4 cơ quan thuộc trung ương như: Cục Thuế, Kho bạc nhà nước tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh đều đã triển khai thực hiện cơ chế “Một cửa”. Tất cả các cơ quan, đơn vị, tổ chức đều đã xây dựng quy chế hoạt động, quy chế giám sát nội bộ; niêm yết công khai các quy định giải quyết từng loại hồ sơ, cụ thể là: công khai các quy định về trình tự thủ tục hồ sơ, thời gian giải quyết hồ sơ, phí, lệ phí giải quyết từng loại hồ sơ. Việc giải quyết TTHC theo cơ chế “Một cửa” của từng tổ chức đều được theo dõi và giám sát thường xuyên.

Cùng với việc thực hiện cơ chế “Một cửa”, từ tháng 7-2007 đến nay, tỉnh đã mở rộng áp dụng thực hiện cơ chế “Một cửa liên thông” trong các lĩnh vực: cấp giấy phép xây dựng, đăng ký thuế, và khắc dấu cho doanh nghiệp,... với mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho các doanh nghiệp thu hút đầu tư của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, tỉnh cho đăng tải 1.558 TTHC của 3 cấp tỉnh, huyện, xã tại cổng thông tin điện tử của tỉnh, giao cho Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các tổ chức báo chí, đài phát thanh truyền hình Phú Thọ, tỉnh đoàn,... tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối của tỉnh để mọi người dân đều biết, thực hiện và giám sát kết quả hoạt động của CB,CC trong quá trình thực hiện CCHC. UBND tỉnh cũng chỉ đạo tất cả các cơ quan hành chính tiến hành xây dựng Quy chế Văn hoá công sở theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, yêu cầu các tổ chức phải duy trì chế độ đeo thẻ công chức trong khi thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17-10-2005 và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25-4-2006 của Chính phủ quy định sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương, các sở, ban, ngành tiến hành triển khai công tác tự chủ, tự quản. Đến nay, đã có

33/33 cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và 129 đơn vị sự nghiệp trong tỉnh đang thực hiện cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm theo đúng chủ trương của Chính phủ. Tất cả các cơ quan đơn vị được giao quyền tự chủ đã thực hiện tốt việc dự toán kinh phí, duy trì tốt hoạt động công khai tài chính và thực hiện tốt công tác dân chủ trong cơ quan, chưa có đơn vị nào có dấu hiệu vi phạm về quản lý tài chính.

Nhân thức sâu sắc được vai trò của đội ngũ CB,CC, viên chức đối với công cuộc đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, với mục tiêu có được đội ngũ CB,CC có tay nghề cao, UBND tỉnh Phú Thọ đã thành lập 2 đoàn cán bộ thuộc Ban Tổ chức cán bộ, Tỉnh ủy, Sở Nội vụ tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư... đi nghiên cứu, kí kết hợp đồng đào tạo công chức có trình độ cao (thạc sĩ, tiến sĩ) tại Hàn Quốc, Trung Quốc, Ma-lai-xi-a và Xinh-ga-po. Hiện nay, các đơn vị trong tỉnh đang tiến hành rà soát lại đội ngũ cán bộ để cử cán bộ đi học. Năm 2009, tỉnh Phú Thọ đã phối hợp với các trường đại học mở các lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN chương trình chuyên viên cho 228 học viên, chuyên viên chính cho 63 học viên, bồi dưỡng kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế cho 1.375 học viên, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho 4.000 đại biểu HĐND cấp xã, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý văn thư lưu trữ cho 152 học viên. Đặc biệt, tỉnh còn mở lớp bồi dưỡng kiến thức tôn giáo cho 270 học viên làm công tác tôn giáo cấp xã và lớp kỹ năng công tác văn phòng cho 277 CB,CC văn phòng cấp xã, lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho CB,CC làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của 277 xã phường, thị trấn,...

Để chuẩn hoá đội ngũ CB,CC, tỉnh Phú Thọ đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB,CC chuyên trách và công chức cấp xã. Chủ trương đến năm 2015, 100% cán bộ chủ chốt cấp xã tốt nghiệp THPT và có trình độ A tin học trở lên, có trình độ lý luận chính trị và trình độ chuyên môn nghiệp vụ từ trung cấp trở lên; 100% cán

bộ được bồi dưỡng kiến thức QLNN, kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế; 100% cán bộ chuyên trách và công chức chuyên môn có trình độ từ trung cấp trở lên (trong đó, các xã đồng bằng, đô thị, miền trung du phải có 25% và các xã miền núi phải có 8 -10% có trình độ cao đẳng, đại học). Ngoài ra, tỉnh còn thực hiện tốt công tác quy hoạch, luân chuyển CB,CC, gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng với việc bổ nhiệm cán bộ; định kì chuyển đổi vị trí công tác đối với CB,CC, viên chức đã giữ vị trí công tác đủ 3 năm theo đúng quy định của Điều 8, Nghị định số 158/2007 /NĐ-CP.

Năm 2009, có 50% CB,CC tỉnh sử dụng thư điện tử trong công việc, 40% văn bản trao đổi giữa các tỉnh và bộ, ngành được thực hiện qua đường thư điện tử và đến hết năm 2010 sẽ có tới 80% CB,CC sử dụng hộp thư điện tử để trao đổi thông tin, xử lý công việc; 60% các văn bản của lãnh đạo tỉnh được tiến hành trao đổi thông qua hộp thư điện tử với các bộ, ngành trung ương. Ngay trong các đơn vị cấp xã, tỉnh chủ trương phấn đấu 100% các trụ sở làm việc được kiên cố hoá và có đủ các phương tiện làm việc hiện đại,... Tính đến tháng 11-2009, đã có 24/33 đơn vị đã thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 và phấn đấu đến hết năm 2010, 100% các đơn vị sẽ triển khai thực hiện tốt hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CCHC ở tỉnh vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục.

Một là, do nhận thức chưa thấu đáo mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của công tác CCHC nên công tác phổ biến, tuyên truyền về CCHC nói chung và thực hiện cải cách TTBC nói riêng, mặc dù đã được triển khai trên diện rộng đến tất cả các xã, phường, song chưa được thực hiện liên tục, nhiều tuyến, nhiều chiều. Do vậy, vẫn còn có tổ chức, công dân chưa hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình khi thực hiện các TTBC. Nhiều CB,CC do không được tập

KINH NGHIỆM THỰC TIỄN

huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thường xuyên nêu nhận thức và hiểu biết về CCHC rất hạn chế, dẫn đến việc thực hiện các công việc còn lúng túng, kém hiệu quả.

Hai là, lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm đến chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật nên các đề án, tờ trình của UBND tỉnh do các sở, ngành được phân công chủ trì soạn thảo chưa chủ động về thời gian và còn phụ thuộc khá nhiều vào cơ quan tư vấn chất lượng các văn bản không đảm bảo yêu cầu.

Ba là, mặc dù tỉnh rất chú trọng đến nâng cao năng lực cho CB,CC nhưng lại ít quan tâm đến vấn đề giáo dục đạo đức công vụ cho đội ngũ này, vì vậy, kỉ luật, kỉ cương hành chính trong giải quyết các TTHC ở một số nơi chưa thực sự được đề cao, vẫn còn hiện tượng gây khó khăn, phiền hà trong quá trình tiếp nhận và giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

Bốn là, công tác CCHC của tỉnh được thực hiện trong điều kiện vừa thiếu kiến thức, kinh nghiệm, vừa chưa có những biện pháp đồng bộ; thêm vào đó, các văn bản QLNN ban hành còn nhiều kẽ hở, dẫn đến quá trình triển khai CCHC trong việc luân chuyển cán bộ của tỉnh theo Nghị định số 158/2007/QĐ-TTg còn gặp không ít khó khăn, gây ra rào cản cho quá trình CCHC ở địa phương.

Năm là, do phòng làm việc của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của một số sở, ban, ngành, UBND cấp xã chưa đủ diện tích theo quy định, trang thiết bị đã cũ, không đồng bộ nên việc niêm yết các TTHC và các quy định, cũng như việc giải quyết các TTHC rất khó khăn, không đáp ứng được yêu cầu của công việc.

2. Một số giải pháp để thực hiện tốt cải cách hành chính ở Phú Thọ trong thời gian tới.

Tỉnh Phú Thọ cần đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền để các cấp, các

ngành và nhân dân hiểu rõ mục đích, yêu cầu của CCHC, từ đó tích cực tham gia vào công cuộc CCHC của tỉnh.

Bên cạnh đó, tỉnh cần quan tâm tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho các sở, ban, ngành, từng bước nâng cao chất lượng dự thảo và soạn thảo văn bản cho các cấp, các ngành trong thời gian tới.

Tiếp tục nhân rộng thực hiện cơ chế “Một cửa liên thông” trong lĩnh vực đất đai và một số lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền của tỉnh và thực hiện tiếp bước hai của Đề án 30 về CCHC.

Phát hiện và xử lý kịp thời, kiên quyết đối với mọi hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, gây thất thoát tài sản của Nhà nước và những sai phạm kỉ luật hành chính đối với CB,CC. Chấn chỉnh kỉ luật, kỉ cương trong bộ máy hành chính nhà nước. Công khai, minh bạch những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của công dân, doanh nghiệp. Khuyến khích sự giám sát của cộng đồng, thường xuyên tiếp thu ý kiến của tổ chức và công dân, qua đó khắc phục kịp thời những tồn tại, yếu kém trong công tác quản lý và cung ứng các nhu cầu về hành chính ở các cơ quan hành chính nhà nước.

Tỉnh cần quan tâm hơn nữa đến cơ sở vật chất của các đơn vị, cơ quan, có kế hoạch giúp đỡ kinh phí cho những địa phương đang gặp khó khăn để địa phương sớm có đủ điều kiện thực hiện tốt công cuộc CCHC ở địa phương.

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của tỉnh, đáp ứng nhiệm vụ trọng tâm của CCHC.

Nhà nước cần có những quy định rõ ràng và phù hợp về chính sách đối với từng đối tượng cụ thể để thuận lợi cho hoạt động CCHC ở các địa phương □

Tài liệu tham khảo: Theo báo cáo tổng kết hoạt động CCHC năm 2009 và 6 tháng đầu năm 2010 ở tỉnh Phú Thọ.